

Số: /KH-ĐK

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

Thực hiện Kế hoạch số 10088/KH-SXD ngày 10/6/2026 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng triển khai thực hiện Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 19/05/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đà Nẵng (Trung tâm) ban hành kế hoạch triển khai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai hiệu quả Kế hoạch số 245/KH-UBND ngày 19/05/2026 của UBND thành phố; Kế hoạch số 10088/KH-SXD ngày 10/6/2026 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng, cụ thể:

a) Tạo khí thế thi đua sôi nổi, khơi dậy tinh thần chủ động, sáng tạo, trách nhiệm của đảng viên, viên chức và người lao động tại đơn vị trong việc ứng dụng khoa học, công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh vào hoạt động quản lý.

b) Khơi dậy mạnh mẽ tinh thần chủ động, đổi mới sáng tạo, tự lực, tự cường trong đội ngũ viên chức, người lao động tại đơn vị; phát huy tối đa nguồn lực, tiềm năng, lợi thế để thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

c) Thông qua phong trào thi đua, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển đất nước theo Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Đà Nẵng lần thứ I (nhiệm kỳ 2025 - 2030) và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Sở Xây dựng lần thứ I (nhiệm kỳ 2025 - 2030).

d) Phấn đấu đạt, vượt các mục tiêu, hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra tại Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 10/9/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng, Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 16/10/2025 của UBND thành phố và Kế hoạch số 1005/KH-SXD ngày 21/07/2025 của Sở Xây dựng về thực hiện các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

2. Yêu cầu

a) Phong trào thi đua được triển khai sâu rộng trong đơn vị, bảo đảm thiết thực, hiệu quả với nội dung và hình thức phong phú, đa dạng; gắn với việc thực

hiện nhiệm vụ chính trị và các phong trào thi đua yêu nước; phù hợp với tình hình thực tế tại đơn vị.

b) Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình triển khai thực hiện Phong trào thi đua. Kịp thời phát hiện, biểu dương khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, nổi bật trong Phong trào thi đua và hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

c) Công tác bình chọn, xét khen thưởng được thực hiện đúng quy trình, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, đảm bảo khách quan, công khai, minh bạch, tránh hình thức. Tập thể, cá nhân được khen thưởng phải thực sự tiêu biểu, có nhiều đổi mới, sáng tạo, có phạm vi ảnh hưởng trong đơn vị, thành phố và toàn quốc.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua tạo đột phá trong tư duy, nhận thức và hành động: xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi “xanh - số” là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh; là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc phòng, an ninh.

2. Thi đua phát triển hạ tầng cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nhất là hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả.

3. Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế.

4. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, Chính phủ số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào **“Bình dân học vụ số”** và các nền tảng số với mục tiêu **“3 an”**: an ninh, an toàn và an dân, cụ thể:

a) Thi đua đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong mọi hoạt động; đẩy mạnh ứng dụng số trong cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; tăng cường quản lý nhà nước trên môi trường số; kết nối và vận hành thông suốt các cơ quan trong hệ thống chính trị, khai thác và sử dụng có hiệu quả tài nguyên số, dữ liệu số.

b) Thúc đẩy hoạt động khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế.

c) Triển khai sâu rộng phong trào **“Bình dân học vụ số”**, tăng cường bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho đội ngũ viên chức, người lao động tại đơn vị mình quản lý, chuẩn bị đồng bộ mọi nguồn lực để phát triển xã hội số.

d) Thi đua bảo đảm quốc phòng và an ninh, an toàn, an ninh mạng trên nền tảng số và không gian mạng.

5. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC, TIÊU CHUẨN, SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các phòng, đội tại 2 cơ sở

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ¹ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển dữ liệu số, bảo đảm an toàn thông tin và xây dựng đô thị thông minh theo các chương trình, kế hoạch của Trung ương, thành phố; Sở Xây dựng và Trung tâm.

- Xây dựng, phát huy hiệu quả các cơ sở dữ liệu thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm "đúng, đủ, sạch, sống", liên thông, tích hợp, chia sẻ, tuân thủ pháp luật về dữ liệu. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, dữ liệu số và các công nghệ mới phù hợp với yêu cầu quản lý tại Trung tâm.

- Kịp thời tham mưu, đề xuất triển khai giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, chuyển đổi số... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động tại các phòng, đội tại 2 cơ sở góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý, góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Thực hiện có kết quả việc tinh gọn bộ máy gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa.

b) Đối với viên chức và người lao động trong đơn vị

- Có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, tham mưu ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều

¹ Trong đó bao gồm các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 1005/KH-SXD ngày 21/7/2025, Kế hoạch số 5036/KH-SXD ngày 11/6/2025, Kế hoạch số 5409/KH-SXD ngày 27/9/2025, Kế hoạch số 1392/KH-SXD ngày 26/01/2026, Kế hoạch số 1827/KH-SXD ngày 30/01/2026, Kế hoạch số 3688/KH-SXD ngày 13/3/2026 và các kế hoạch, chương trình có liên quan được ban hành trong thời gian thực hiện phong trào thi đua.

kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Chủ động học tập, nâng cao năng lực số, kỹ năng số; tích cực tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh của đơn vị.

2. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua để đề xuất khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu gửi Văn phòng Sở (Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Sở) để tổng hợp, tham mưu xem xét khen thưởng theo quy định.

b) Khen thưởng sơ kết và khen thưởng tổng kết

- Khen thưởng sơ kết: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố; Giấy khen của Giám đốc Sở.

- Khen thưởng tổng kết: Huân chương Lao động; Cờ Thi đua của Chính phủ; Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; Cờ Thi đua của UBND thành phố, Bằng khen Chủ tịch UBND thành phố; Giấy khen của Giám đốc Sở.

3. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua, các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu được xem xét khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng tại các đợt sơ kết, tổng kết phong trào.

a) Đối với Giấy khen của Giám đốc Sở

Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua, Giám đốc Sở xem xét tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong thực hiện Phong trào thi đua.

b) Đối với Cờ thi đua của UBND thành phố, Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố

Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Đối với các hình thức khen thưởng cấp nhà nước

Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương.

4. Số lượng khen thưởng

a) Khen thưởng hằng năm

Giấy khen của Giám đốc Sở: Không quá 05 trường hợp.

b) Sơ kết phong trào

- Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố: Thực hiện theo hướng dẫn của UBND thành phố.

- Giấy khen của Giám đốc Sở: Không quá 10 trường hợp.

c) Tổng kết phong trào

- Cờ thi đua của UBND thành phố, Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố: Thực hiện theo hướng dẫn của UBND thành phố.

- Giấy khen của Giám đốc Sở: Không quá 10 trường hợp.

d) Đối với các hình thức khen thưởng cấp nhà nước

Thực hiện theo hướng dẫn của Trung ương.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy chi bộ, chỉ đạo, điều hành của chính quyền, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu tại đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn thể viên chức, người lao động tại đơn vị về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

VI. THỜI GIAN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027)

- Tổ chức phổ biến nội dung, kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trong toàn ngành, hoàn thành trong Quý II năm 2026.

- Tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 theo kế hoạch của UBND thành phố; của Sở Xây dựng để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030)

Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, trên cơ sở hướng dẫn, triển khai của UBND thành phố, của Sở Xây dựng tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng các phòng, đội tại 2 cơ sở

a) Căn cứ Kế hoạch này để phát động, triển khai, thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về

nhận thức, hành động, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ (2025 - 2030) và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Sở Xây dựng lần thứ I, nhiệm kỳ (2025 - 2030); các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị.

b) Định kỳ tổng kết các đợt thi đua và hằng năm, rà soát danh sách tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ theo phong trào thi đua gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, đánh giá, khen thưởng và đề xuất các hình thức khen thưởng phù hợp.

c) Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch các phòng, đội tại 2 cơ sở báo cáo về Giám đốc Trung tâm để xem xét, quyết định.

2. Hướng ứng Phong trào thi đua

Toàn thể viên chức và người lao động tại Trung tâm phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh; tích cực học tập, nâng cao kỹ năng số, ứng dụng công nghệ số vào công việc và đời sống. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, mỗi tập thể, cá nhân chủ động đăng ký, triển khai các công trình, phần việc, sáng kiến, giải pháp thiết thực, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh của Trung tâm.

3. Chế độ báo cáo

Định kỳ hằng năm hoặc theo yêu cầu, Phòng quản lý tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai, đề xuất khen thưởng thực hiện Phong trào thi đua về Sở Xây dựng (qua Văn phòng Sở) **trước ngày 01/12** để tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn thành phố Đà Nẵng của Trung tâm Đăng kiểm xe cơ giới Đà Nẵng, yêu cầu Trưởng các phòng, đội tại 2 cơ sở nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở XD (b/cáo);
- Hội đồng Thi đua khen thưởng TT(t/hiện);
- Phòng QLTH, Đội KĐ 2 cơ sở (t/hiện);
- Tất cả VC-NLĐ (tại đơn vị);
- Ông Lê Văn Lành (đăng tin trên Website);
- Lưu: VT, TH (Nguyệt).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Sơn